

# NHỮNG THÁCH THỨC ĐỐI VỚI CÁC THƯ VIỆN VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN THIÊN

## Tóm tắt

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới và hội nhập quốc tế, trong gần ba thập niên trở lại đây, các thư viện Việt Nam đã có nhiều thay đổi. Cơ chế mở cửa, giao lưu trao đổi với tất cả các quốc gia trên thế giới đã cởi trói cho các thư viện và tạo ra những bước phát triển khá mạnh mẽ. Tuy nhiên các thư viện Việt Nam vẫn đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Bài viết này phân tích về những thách thức đối với các thư viện Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Thư viện Việt Nam, thách thức, giải pháp.

## Abstract

To implement the policy of the Party and State on reformation and international integration, for nearly recent three decades, Vietnamese libraries have many changes. Opening mechanism, exchanges with all countries in the world have unleashed libraries and create quite powerful development. However, Vietnamese libraries still have to face many challenges. This article analyzes the challenges for Vietnamese libraries in the present period.

**Keyword:** Vietnamese libraries, challenge, solution.

## Bối cảnh xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức

Thông tin luôn đóng vai trò quan trọng trong các mặt của đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội và chính trị của mỗi quốc gia. Chúng ta đang sống ở những thập niên đầu tiên của thế kỷ 21 trong bối cảnh xã hội đã và đang thay đổi từ nền văn minh công nghiệp sang nền văn minh hậu công nghiệp mà cơ sở của nó là sự chuyển dịch từ nền kinh tế công nông nghiệp truyền thống sang nền kinh tế tri thức. Trong nền kinh tế tri thức, việc sáng tạo, truyền tải, lưu trữ, phát triển và sử dụng tri thức chi phối toàn bộ các hoạt động kinh tế, khoa học công nghệ và là lực lượng sản xuất trực tiếp. Sự chuyển dịch nền kinh tế như đã nêu trên là một xu thế tất yếu và mang ý nghĩa thời đại. Nếu các nền kinh tế trước đây

chủ yếu dựa vào sức lao động để khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên, chế biến các nguồn tài nguyên tạo ra của cải, tạo ra giá trị thặng dư thì nền kinh tế mới chủ yếu dựa vào khả năng thông tin và trí tuệ.

Trong xã hội với nền kinh tế tri thức, thông tin giữ vai trò quan trọng, nó quyết định tới sự sinh tồn và phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc. Bất cứ quốc gia, dân tộc, một tổ chức hay một cá nhân nào nắm bắt được thông tin chính xác, đầy đủ và nhanh chóng sẽ tạo được lợi thế cho quá trình phát triển bền vững của mình. Bối cảnh này đã làm gia tăng nhu cầu thông tin và làm thay đổi vai trò của các thư viện và cơ quan thông tin. Các thư viện và cơ quan thông tin không chỉ đơn thuần là nơi tàng trữ và phục vụ tài liệu mà là nơi quản trị thông tin

và tiến tới là nơi quản trị tri thức. Tuy nhiên để có thể quản trị được thông tin, quản trị được tri thức, các thư viện Việt Nam phải có sự thay đổi mạnh mẽ, quyết liệt trong cách thức thu thập, tổ chức và phân phối thông tin.

### **Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông**

Chúng ta đã từng để cập khá nhiều đến sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông (ICT)\* và những tác động tích cực của nó đối với hoạt động thư viện. Tuy nhiên bên cạnh những lợi ích mà ICT mang đến, nó đã tạo ra khá nhiều khó khăn cho các thư viện. Sự phát triển mạnh mẽ của ICT là một trong những nguyên nhân dẫn đến hiện tượng bùng nổ thông tin ở những thập niên cuối của thế kỷ trước. Các thống kê cho thấy rằng chỉ với 30 năm cuối của thế kỷ trước đã tạo ra một lượng thông tin lớn hơn lượng thông tin mà 5000 năm trước đó tạo ra. Sự xuất hiện của những thông tin ở dạng mới như sách điện tử, tạp chí điện tử, cơ sở dữ liệu điện tử có nhiều ưu thế trong khả năng chia sẻ, trao đổi... Tất cả những thay đổi này đã tạo ra những khó khăn cho các thư viện. Trước hết là việc lựa chọn và thu thập thông tin, khi mà lượng thông tin tăng lên theo cấp số nhân nhưng giá thành không giảm. Với nguồn kinh phí hạn hẹp, các thư viện đã gặp không ít khó khăn trong việc xây dựng, phát triển nguồn lực thông tin của mình. Tiếp đến là những khó khăn trong việc tổ chức và phân phối thông tin. Các thư viện phải tăng cường đầu tư ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động tổ chức thông tin nhằm tăng năng suất và chất lượng của hoạt động này. Bên cạnh đó, sự thách thức đối với các thư viện còn bởi những thay đổi về quy trình, cách thức tổ chức thông tin của các dạng tài liệu mới.

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông đã kéo theo sự ra đời của các công nghệ mới, với sự xuất hiện của nhiều phương tiện truyền thông. Internet phát triển mạnh mẽ vào những thập niên cuối của thế kỷ trước, sự ra đời của Google hay các phương tiện truyền thông như YouTube, Facebook, MySpace, Bách khoa toàn thư mở... với nhiều ưu thế vượt trội trong khả năng cập nhật, trao đổi, chia sẻ thông tin đã ngày càng

thu hút đông đảo một lượng lớn người dùng tin sử dụng. Các thư viện đang phải cạnh tranh gay gắt với các phương tiện truyền thông này trong việc thu hút người dùng tin. Đã có không ít những lo ngại cho rằng thư viện sẽ trở nên chậm phát triển do bạn đọc không cần đến nó nữa vì họ có thể sử dụng các nguồn tin trên mạng. Đã có nhà xuất bản để xuất và thực hiện dự án xây dựng cổng thông tin để đưa các cơ sở dữ liệu cho bạn đọc truy cập miễn phí và đọc có thu phí. Một số báo cáo trong các hội thảo khoa học cũng đã đề cập đến thực trạng tại một số thư viện tại Việt Nam: tuy đã được cải thiện về nhiều mặt nhưng ngày càng vắng bóng bạn đọc.

Sự phát triển của ICT đã làm biến đổi văn hoá đọc của nhiều đối tượng bạn đọc. Có những bài viết, công trình nghiên cứu đã đề cập đến sự sa sút trong văn hoá đọc trong giai đoạn hiện nay, trong đó một nguyên nhân không thể không đề cập đến, đó là sự lấn át của các phương tiện nghe nhìn và các phương tiện truyền thông mới. Nếu như trước đây bạn đọc phải đến thư viện để sử dụng tài liệu thì ngày nay việc truy cập từ xa đã trở nên phổ biến. Trong một khảo sát mới đây của nhóm nghiên cứu thuộc Khoa Thư viện - Thông tin Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, kết quả cho thấy có trên 80% sinh viên thường truy cập Internet ngoài thời gian học trên lớp. Tỷ lệ này cho thấy sức hút của các thư viện được coi là "giảng đường thứ hai, người thầy thứ hai" đã và đang giảm dần. Thực tế này không chỉ có trong hệ thống thư viện đại học mà có ở nhiều hệ thống thư viện khác, không chỉ ở Việt Nam mà còn diễn ra ở nhiều quốc gia trên thế giới, thậm chí ở những nước có nền khoa học thư viện phát triển. Cách đây khoảng chục năm, khi tôi có dịp được tiếp đón các chuyên gia thư viện nước ngoài sang thăm và làm việc với một số thư viện đại học Việt Nam, họ rất ngạc nhiên và trân trọng khi nhìn thấy cảnh tượng sinh viên Việt Nam xếp hàng dài chờ vào thư viện. Các nhân viên trong thư viện của tôi đã rất tự hào khi họ đặt câu hỏi với bí quyết nào mà chúng tôi có thể thu hút bạn đọc đến thư viện đông như vậy. Ngày nay mặc dù điều kiện về cơ sở vật chất của thư viện đã được cải thiện tốt hơn, nhưng cảnh tượng bạn đọc xếp hàng trước các thư viện gần như không còn nữa. Sự

xuất hiện và phát triển của các phương tiện nghe nhìn và các phương tiện truyền thông mới đã là một trong số các nguyên nhân làm giảm thị phần bạn đọc đến với thư viện.

### **Sự phát triển thiếu bền vững của thư viện Việt Nam**

Có lẽ không phải là vô đoán nếu nhận định rằng sự phát triển của các thư viện Việt Nam hiện nay chưa có một chiến lược rõ ràng, thiếu một sự hoạch định phát triển dài hạn của cơ quan quản lý nhà nước. Ở mức độ đơn sơ, nhiều nơi, thư viện tồn tại, đóng vai trò như chiếc bình hoa đón các đoàn tham quan, hoặc là điều kiện cần và đủ khi xét chỉ tiêu của trường học hay phường xã... Sự phát triển của thư viện phụ thuộc rất nhiều vào quan niệm của nhà quản lý trực tiếp mà chưa được qui định bằng các văn bản pháp luật. Tại các thư viện có điều kiện phát triển tốt hơn thì mạnh ai nấy làm mà chưa có sự liên kết nhằm tạo ra sức mạnh tổng thể. Một điều nữa không thể không nói đến, đó là xu thế hiện đại hóa trong hệ thống thư viện Việt Nam hiện nay. Đây là một tín hiệu đáng mừng, song cũng tiềm ẩn những nguy cơ. Nguy cơ lớn nhất là nhiều thư viện đầu tư quá nhiều vào cơ sở hạ tầng, toà nhà, trang thiết bị, các vấn đề kỹ thuật nghiệp vụ mà ít quan tâm đến nâng cấp chất lượng nguồn thông tin, các dịch vụ thư viện, và nhất là công tác chăm sóc khách hàng (bạn đọc). Nguy cơ thứ hai là việc đầu tư tại một số thư viện còn thiếu khoa học và đồng bộ. Các thiết bị và phần mềm không tương thích nên không kết nối được với nhau. Các hệ thống thông tin không được thiết kế đầy đủ dẫn đến lãng phí ngân sách đầu tư. Những bất cập trên dẫn đến một thực tế là khả năng liên kết và chia sẻ thông tin giữa các thư viện Việt Nam hiện nay rất yếu.

Một vấn đề nữa là việc đào tạo nguồn nhân lực thư viện hiện nay. Có thể nói, chưa bao giờ ở Việt Nam, thị trường đào tạo cán bộ thư viện thông tin lại diễn ra sôi động như hiện nay. Số lượng các cơ sở tham gia đào tạo cán bộ thư viện thông tin tại Việt Nam hiện nay là gần 60 trường cao đẳng và đại học, chưa kể các trường trung cấp. Sự gia tăng này một mặt phản ánh nhu cầu nguồn nhân lực về thư viện - thông tin của xã hội, mặt khác phản ánh chính sách phát triển nhanh về số lượng các trường cao đẳng, đại học ở nước ta trong vài năm qua. Tuy nhiên

ngoài một số cơ sở đào tạo đại học ngành thư viện thông tin có truyền thống và uy tín như Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Đại học Văn hoá TP. Hồ Chí Minh..., còn lại, thực tế cho thấy: nhiều cơ sở đào tạo chính quy về thư viện ở trình độ cao đẳng không hề có một giảng viên cơ hữu nào có chuyên môn về thư viện, không có thư viện, phòng máy tính, phần mềm ứng dụng cho sinh viên thực hành. Ngoài ra tài liệu, giáo trình, sách tham khảo cho sinh viên về ngành thư viện cũng rất hạn chế. Điều này đặt ra câu hỏi về chất lượng của nguồn nhân lực thư viện thông tin Việt Nam hiện nay.

### **Sự đổi mới và phát triển của lĩnh vực xuất bản**

Như đã trình bày ở trên, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông đã kéo theo sự ra đời của các công nghệ mới, với sự xuất hiện của nhiều phương tiện truyền thông. Lĩnh vực xuất bản đã áp dụng nhiều công nghệ mới trong việc cung cấp cho người dùng những sản phẩm thân thiện. Người dùng có thể sử dụng các phương tiện cá nhân như điện thoại, máy tính... để truy cập và đọc các tài liệu được các nhà, tập đoàn xuất bản cung cấp. Các tài liệu được mô tả hình thức, có tóm tắt sơ lược về nội dung và cất giữ tùy theo cách sắp xếp của người sử dụng. Các tài liệu được lưu trữ với nhiều dạng khác nhau giúp người dùng lựa chọn phù hợp với sở thích của mình. Như vậy một số tiện ích mà thư viện cung cấp trước đây, ngày nay đã được công nghệ mới đáp ứng. Các trang Web miễn phí còn cho phép tải xuống (download) hàng ngàn tác phẩm thuộc nhiều thể loại. Người dùng có thể tải xuống cất giữ, sử dụng như một thư viện cá nhân. Khái niệm tủ sách gia đình vì thế cũng có nhiều biến đổi. Trước đây, trong các gia đình, tủ sách chiếm vị trí quan trọng. Nhưng giờ đây, mỗi thành viên trong gia đình có thể cất giữ tài liệu mình yêu thích trong các máy tính cá nhân. Máy tính đã đóng vai trò thân thiết không thể thiếu trong các gia đình hiện đại. Vị trí và vai trò của tủ sách đã bị giới hạn và có sự biến đổi.

Trước lượng thông tin khổng lồ được cung cấp sẵn sàng và tiện lợi thì vị trí của thư viện lại càng gặp nhiều thách thức và trở ngại. Đối

với người dùng tin giải trí thì các nguồn thông tin cung cấp cho họ là khổng lồ và hấp dẫn. Đối với người dùng tin cho nhu cầu nghiên cứu và học tập cũng rất tiện lợi. Như vậy, thư viện cần phải cạnh tranh để cung cấp được các sản phẩm đã được tinh chế mới có thể hấp dẫn bạn đọc. Để khẳng định vai trò của mình, thư viện cần phải hướng vào các dịch vụ và các sản phẩm khác biệt, có giá trị, mới hấp dẫn được người dùng đến với thư viện.

### Giải pháp cho các thư viện Việt Nam

Để có thể phát triển được ngành thư viện, cơ quan quản lý nhà nước cần xây dựng quy hoạch và định hướng phát triển lâu dài cho các thư viện Việt Nam, trong đó bao gồm nhiều nội dung trọng tâm cần triển khai như: xây dựng mục tiêu phát triển chiến lược; hoàn thiện hệ thống văn bản về cơ chế chính sách, văn bản pháp quy; quy hoạch mạng lưới thư viện, tăng cường đầu tư kinh phí và quy hoạch mạng lưới các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực thư viện thông tin.

Đối với các thư viện, cần phải thay đổi nhận thức, xác định rõ mục tiêu là đáp ứng tốt nhất nhu cầu thông tin của bạn đọc. Để thực hiện được mục tiêu này, các thư viện cần coi trọng hợp tác, liên kết với nhau nhằm tạo ra một sức mạnh tổng thể. Ngành thư viện cần mở rộng hợp tác, liên kết với nhiều ngành, lĩnh vực khác như viễn thông, công nghệ thông tin, xuất bản - phát hành. Các thư viện cần kết nối chặt chẽ với các nhà cung cấp, với các công ty truyền thông để có thể tổ chức tốt các sản phẩm và dịch vụ, đưa đến tận tay người tiêu dùng (tới các phương tiện cá nhân của bạn đọc như điện thoại, máy tính bảng...). Các thư viện phải tìm cách đưa các sản phẩm và dịch vụ thân thiện đến với bạn đọc. Bạn đọc có thể sử dụng thư viện thuận tiện mọi lúc, mọi nơi, không bị phụ thuộc vào không gian, thời gian... Sự thay đổi này là tất yếu, các thư viện có thay đổi mới đáp ứng được những yêu cầu ngày càng nhiều hơn, cao hơn của người dùng tin. Các sản phẩm thông tin và dịch vụ thông tin cần được gia tăng hàm lượng trí tuệ. Các thư viện không chỉ tổ chức phục vụ những gì sẵn có mà cần thể hiện năng lực của mình trong việc tinh

chế và biến đổi thông tin nhằm tăng phần giá trị về nội dung thông tin mình đang sở hữu. Đây là một thách thức đối với các thư viện bởi nó không chỉ đòi hỏi xử lý, tổ chức thông tin một cách chính xác, sát thực mà còn đòi hỏi khả năng đánh giá thông tin. Các thư viện cần mang dịch vụ đến cho bạn đọc thay vì tổ chức tại chỗ và chờ đợi họ đến với mình. Trên thực tế hiện nay không nhiều thư viện Việt Nam làm được điều này.

Các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực thư viện phải tích cực đổi mới về nội dung chương trình và phương pháp giảng dạy, trong đó tập trung vào việc cập nhật những kiến thức mới của ngành, giảm tải những kiến thức cũ không còn phù hợp. Ngoài các khối kiến thức liên quan đến các công việc như thu thập, tổ chức, phân phối thông tin, cần đặc biệt chú trọng phát triển cho người học các kỹ năng phân tích, tổng hợp đánh giá thông tin. Chỉ như vậy các cán bộ thư viện thông tin trong tương lai mới có thể tạo ra các sản phẩm, dịch vụ thông tin có hàm lượng trí tuệ cao và các thư viện Việt Nam mới khẳng định được vai trò của mình.

N.V.T

(Ths, Phó trưởng khoa Thư viện - Thông tin)

### Chú thích:

\* ICT: Information and Communication Technology.

### Tài liệu tham khảo

1. Trường Đại Học Văn hóa Hà Nội (2011), *50 Năm đào tạo nguồn nhân lực thư viện - thông tin, Kỷ yếu hội thảo khoa học*, Hà Nội.
2. Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch (2008), *Xây dựng thư viện hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay*, Kỷ yếu hội nghị thư viện các trường đại học, cao đẳng lần thứ nhất, Đà Nẵng.

Ngày nhận bài: 9/12/2012

Ngày phản biện, đánh giá: 1/3/2013

Ngày chấp nhận đăng: 22/4/2013